

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 8 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, đơn vị cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Chợ Rẫy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “*Cung cấp dịch vụ dịch vụ vệ sinh công nghiệp Khu vực 4 tại Bệnh viện Chợ Rẫy năm 2024-2027*” thuộc Dự toán mua sắm “Hàng hóa, sửa chữa, dịch vụ năm 2024” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Chợ Rẫy
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông Đào Văn Hiệp

Số điện thoại: (028) 3855.4137 / 3855.4138 (Ex: 1213)

Email: baogia.bvcr@gmail.com

- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp hoặc theo đường bưu điện tại địa chỉ: Phòng Tổ chức - Hành chính, địa chỉ: 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6

Địa chỉ email: baogia.bvcr@gmail.com nhận file mềm và bản scan (có đóng dấu giáp lai các tài liệu đính kèm)

- Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ 07h ngày 23 tháng 8 năm 2024 đến trước 16h ngày 30 tháng 8 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày báo giá

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ dịch vụ vệ sinh công nghiệp Khu vực 4 tại Bệnh viện Chợ Rẫy năm 2024-2027

2. Danh mục dịch vụ:

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	ĐVT	Số lượng kế hoạch
1	Dịch vụ vệ sinh công nghiệp Khu vực 4	Thực hiện vệ sinh công nghiệp tại khu vực 4 với tổng diện tích 26.222m² Nội dung công việc thực hiện dịch vụ bao gồm: - Đảm bảo sự thông suốt của lỗ thoát nước thải - Chà sàn, tẩy sạch các vết bẩn dính trên sàn, dơ trên sàn, trên tường, cột, cửa; Phun rửa khu vực sân bằng máy phun rửa áp lực cao - Đảm bảo trực vệ sinh dọn sạch, có sử dụng máy chà sàn và hóa chất, máy hút nước (bệnh viện kết hợp khử khuẩn hấp phòng), có nhân viên làm sạch trực (khi có yêu cầu), không mùi và luôn khô ráo - Làm sạch chất tiết, chất thải - Làm sạch khu bên dưới cầu thang (gầm cầu thang), bậc cầu thang, tay vịn cầu thang và các song sắt; khung xe tiêm, các thùng rác trên xe tiêm, xe thuốc, xe đồ vải; mặt trên và mặt dưới nệm, giường, khung giường, băng ca, xe lăn, tủ đầu giường bệnh nhân và thùng đựng hồ sơ người bệnh; ghế ngồi chờ, ghế đá - Lau chùi lan can, tay vịn; quạt, quạt thông gió, lỗ thông gió, bóng đèn, hút bụi máng đèn; bàn, ghế, đồ đạc, điện thoại bàn, các thiết bị văn phòng, bàn, ghế làm việc, dụng cụ vệ sinh cố định; bên ngoài hệ thống đèn, quạt treo hành lang; gương soi cửa kính, vách ngăn, cửa các loại; các bảng hiệu, bảng chỉ dẫn, bình chữa cháy; các vật dụng, trang thiết bị khác theo yêu cầu và hướng dẫn của khoa phòng - Lau khử khuẩn xe tiêm, xe thuốc, nệm, băng ca đón bệnh mổ - Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ,	Tháng	36

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	ĐVT	Số lượng kế hoạch
		rãnh cửa lửa, vách ngăn; cửa thang máy, nút, bảng chỉ dẫn, vách buồng thang máy; nhôm, kính, các thanh chắn phía trước và phía sau hành lang - Lau sạch mặt ngoài bàn, chân bàn, điện thoại bàn, ghế, tủ, kệ, thiết bị văn phòng, tivi, các thùng nhựa chứa vật dụng cá nhân của người bệnh và thiết bị y tế; quạt thông gió, lỗ thông gió - Lau chùi vật dụng, bàn mổ, đèn mổ, vệ sinh khung cột bao rác trong phòng mổ và các thiết bị y tế xung quanh. - Quét, thu rác trên mái nhà; Quét và nhặt lá rơi - Riêng băng ca chuyển bệnh lên các khoa phải vệ sinh khử khuẩn sau mỗi lần chuyển và vệ sinh cây móc dịch truyền - Tổng vệ sinh từ trần nhà, tường, cột, trần nhà, các bảng treo trên tường, xuống sàn, khử khuẩn - Thay giấy vệ sinh, nước rửa tay hoặc xà phòng rửa tay (do Bệnh viện cung cấp) - Vệ sinh các thùng rác công cộng, làm sạch khu vực để thùng rác, thu gom vận chuyển chất thải về nhà rác; thay túi rác mới - Vệ sinh lưới chặn rác của máy lọc rác tinh bằng vòi nước xịt áp lực bảo đảm rác không bít các mắt lưới - Vệ sinh nắp các bể, tank, nhà để máy lọc rác tinh; thu gom rác trong sọt đựng rác tinh, vệ sinh sọt đựng, luân phiên thay đổi sọt đựng rác tinh có sẵn, vệ sinh lưới chắn lỗ thoát nước, bảo đảm rác không bít các mắt lưới - Vệ sinh với các vị trí cần đu dây		

100-100000

100-100000

100-100000

100-100000

100-100000

100-100000

100-100000

100-100000

100-100000

100-100000



100-100000

100-100000

100-100000

100-100000

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	ĐVT	Số lượng kế hoạch
		- Vệ sinh, giữ sạch sẽ trong suốt thời gian hoạt động bệnh viện - Giặt thảm sàn, Hút thảm sàn (nếu phòng trải thảm), Tẩy điểm vết dơ sàn thảm		

3. Địa điểm cung cấp dịch vụ:

Bệnh viện Chợ Rẫy - 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

Tạm ứng: Không áp dụng.

Phương thức thanh toán: Các yêu cầu thanh toán của nhà cung cấp phải được gửi cho chủ đầu tư bằng văn bản, kèm hóa đơn theo đúng quy định của Nhà nước, mô tả chính xác chủng loại, quy cách, số lượng, đơn giá của các hàng hóa đã được giao nhận.

Việc thanh toán sẽ được chuyển khoản trong vòng 60 ngày sau khi nhà cung cấp cung cấp đủ chứng từ hợp lệ theo từng đợt.

5. Các thông tin khác (nếu có):

Mô tả dịch vụ chi tiết của gói thầu: theo Phụ lục 1 đính kèm

Nơi nhận:

- Web Bệnh viện, Web Muasamcong;
- Lưu: QT. *gib*



Bull
Lâm Việt Trung

Phụ lục 1
MÔ TẢ DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP CHI TIẾT

*Gói thầu: Cung cấp dịch vụ dịch vụ vệ sinh công nghiệp Khu vực 4
tại Bệnh viện Chợ Rẫy năm 2024-2027*

I. KHU VỰC LÀM VIỆC:

Tổng diện tích khu vực làm sạch: 26.222m² (Toà nhà Trung Tâm Ung Bướu, Toà nhà 620 Nguyễn Chí Thanh (HECI+ Khu Khám theo yêu cầu)). Trong đó:

1. Diện tích tòa nhà trung tâm ung bướu: 21.966m²

TT	Khu vực thực hiện	Diện tích sàn (m ²)	Diện tích mái nhà (m ²)
1	Tầng hầm 2: Khoa điều trị xạ trị	1.523	
2	Tầng hầm 1: Ban Quản lý Dự Án, Phòng Quản trị (Tổ Điện lạnh)	1.303	
3	Tầng 1 (Trệt): Sảnh tiếp nhận, căn tin, nhà thuốc, quầy viện phí, Phòng CT, Phòng XQ, Phòng DSA, Phòng MRI, Tổ Công xa	2.183	
4	Tầng lửng: Phòng khám Nội Soi, Công Xa, Đơn vị đầu thầu, Phòng Công nghệ thông tin, Tổ Công xa	762	
5	Tầng 2 (Lầu 1): Khoa khám bệnh và khối kỹ thuật	1.314	
6	Tầng 3 (Lầu 2): Khoa phẫu thuật Gây mê hồi sức, Khoa Huyết Học – Đơn vị Ghép tế bào gốc	1.314	
7	Tầng 4 (Lầu 3): Khoa Hồi Sức Cấp Cứu, Khoa Huyết Học (Đơn vị Sinh học Phân tử – Di truyền), Tiếp liệu thanh trùng, Văn phòng trung tâm	1.314	
8	Tầng 5 (Lầu 4): Khoa Huyết Học – Điều trị Nội trú	1.314	
9	Tầng 6 (Lầu 5): Khoa Điều Trị Triệu Chứng và Giảm Nhẹ	1.314	
10	Tầng 7 (Lầu 6): Khoa U Gan	1.314	
11	Tầng 8 (Lầu 7): Đơn vị Tuyến vú, Thẩm Mỹ, Khoa Gây mê hồi sức	1.314	
12	Tầng 9 (Lầu 8): Khoa Nội Thận	1.314	
13	Tầng 10 (Lầu 9): Dược (Phòng pha chế thuốc), Khoa Hóa Trị (Đơn vị Điều trị trong ngày)	1.314	
14	Tầng 11 (Lầu 10): Ban Giám Đốc Trung tâm Đào tạo, Phòng Nghiên cứu Khoa học, Thư viện, Phòng Skill Lab, Khu vực hội trường	1.314	
15	Tầng 12 (Lầu 11): Văn phòng Trung tâm Đào tạo, Phòng	1.314	

TT	Khu vực thực hiện	Diện tích sàn (m ²)	Diện tích mái nhà (m ²)
	Đào tạo, Phòng Chỉ đạo tuyến, Khu vực hội trường		
16	Tầng 13 (Lầu 12): Đơn vị an toàn bức xạ, Kho Tài chính kế toán, Kho Nhận bệnh, sân thượng	424	1.317
	TỔNG DIỆN TÍCH	20.649	1.317

2. Diện tích khu vực Toà nhà 620 Nguyễn Chí Thanh: 4.256 m²

TT	Khu vực thực hiện	Diện tích sàn (m ²)	Diện tích mái nhà (m ²)
1	Khu HECI: + ½ Tầng hầm; + ½ Tầng 1 (trệt) + ½ Tầng 4 + Tầng 5 + Tầng 6 + Tầng 7	1.890	420
2	Khu khám theo yêu cầu: + Ngoại cảnh + ½ Tầng hầm + ½ Tầng 1 (trệt) + Tầng lửng + Tầng 2 + Tầng 3 + ½ Tầng 4	1.946	
	TỔNG DIỆN TÍCH	3.836	420

Các khu vực nội khu: toàn bộ lối đi lại giữa các khoa, phòng, hành lang công cộng, lan can tầng lầu, khu vực sảnh, khu ngồi chờ, quầy thu viện phí; khu tập trung để chất thải tạm thời trước khi thu gom vận chuyển về nhà rác; nhà vệ sinh, cầu thang bộ và tay vịn, thang máy, tầng thượng, ban công, mái nhà, sân, mặt ngoài các toà nhà trong khu vực.

Đặc biệt, khu Nhà vệ sinh công cộng (trệt), khu Nhà vệ sinh công cộng Lầu 1: bố trí 1 nhân viên trực làm sạch trong giờ khám bệnh, thời gian còn lại cho nhân viên duy trì làm sạch.

II. CÔNG VIỆC VỆ SINH THỰC HIỆN THEO CÔNG NĂNG TỪNG KHU VỰC/ VỊ TRÍ:

BẢNG CHI TIẾT CÔNG VIỆC VỆ SINH TỪNG KHU VỰC/ VỊ TRÍ

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
A. TÒA NHÀ TRUNG TÂM UNG BƯỚU				
1. Các phòng khám, các phòng chức năng	Làm sạch theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Đảm bảo trực vệ sinh dọn sạch	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Làm sạch chất tiết, chất thải	ngay khi có yêu cầu (xử lý ngay)		
	Thu gom rác và thay túi rác mới	khi đầy ³ / ₄ túi rác; hoặc ≥ 2 lần		
	Lau sàn bằng hóa chất	≥ 2		
	Làm sạch mặt trên và mặt dưới nệm, giường, khung giường, băng ca, xe lăn	1		
	Lau sạch mặt ngoài bàn, chân bàn, điện thoại bàn	1		
	Làm sạch khung xe tiêm, xe thuốc, xe đồ vải	1		
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2 m	1		
	Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ, rãnh cửa lùa, tẩy sạch vết dơ trên sàn, tường, vách ngăn	1		
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào		1	
	Tổng vệ sinh xe tiêm, xe thuốc, xe đồ vải và các thùng rác bao gồm cả thùng rác trên xe tiêm		1	
	Lau nhôm, kính, các thanh chắn phía trước và phía sau hành lang có độ cao >			1

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
	2 m			
	Tổng vệ sinh từ trần nhà, tường, xuống sàn, khử khuẩn			1
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			2
2. Các phòng bệnh thông thường	Làm sạch theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Đảm bảo trực vệ sinh dọn sạch	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Làm sạch chất tiết, chất thải	ngay khi có yêu cầu (xử lý ngay)		
	Làm sạch mặt trên và mặt dưới nệm, giường, khung giường, băng ca, xe lăn và tủ đầu giường bệnh nhân	Sau mỗi ca xuất viện, chuyển bệnh		
	Thu gom rác và thay túi rác mới	khi đầy $\frac{3}{4}$ túi rác; hoặc ≥ 2 lần		
	Lau sàn bằng hóa chất	≥ 2		
	Lau sạch tủ đầu giường, khung giường, băng ca, bàn ăn	1		
	Lau sạch mặt ngoài tủ, kệ	1		
	Làm sạch khung xe tiêm, tổng vệ sinh xe tiêm và các thùng rác trên xe tiêm	1		
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2 m	1		
	Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ, rãnh cửa lùa, tẩy sạch vết dơ trên sàn, tường, vách ngăn	1		
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào		1	
	Lau nhôm, kính, các thanh chắn phía trước và phía sau hành lang có độ cao $>$			1

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
	2 m			
	Tổng vệ sinh từ trần nhà, tường, xuống sàn, khử khuẩn			1
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			2
3. Các phòng bệnh nặng, phòng hồi sức cấp cứu	Làm sạch theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng			
	Đảm bảo trực vệ sinh dọn sạch	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Làm sạch chất tiết, chất thải	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Thu gom rác và thay túi rác mới	ngay khi có yêu cầu (xử lý ngay)		
	Lau sàn bằng hóa chất	khi đầy $\frac{3}{4}$ túi rác; hoặc ≥ 3 lần		
	Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ, rãnh cửa lùa, tẩy sạch vết dơ trên sàn, tường, vách ngăn	≥ 3		
	Lau sạch mặt ngoài bàn, chân bàn, điện thoại bàn	1		
	Lau sạch mặt ngoài tủ, ghế, kệ, các thùng nhựa chứa vật dụng cá nhân của người bệnh và thiết bị y tế	2		
	Lau sạch khung giường bệnh, băng ca, xe lăn, mặt trên và mặt dưới nệm, mặt ngoài tủ đầu giường và thùng đựng hồ sơ người bệnh	1		
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2 m	2		
	Lau nhôm, kính có độ cao > 2 m	1		
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào		1	
	Lau nhôm, kính, các thanh chắn phía trước và phía sau hành lang có độ cao > 2 m			1

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
	Tổng vệ sinh từ trần nhà, tường, xuống sàn, khử khuẩn			1
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			2
4. Các phòng mổ, phòng tiểu phẫu	Làm sạch theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Đảm bảo trực vệ sinh dọn sạch	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Làm sạch chất tiết, chất thải	ngay khi có yêu cầu (xử lý ngay 24/24)		
	Thu gom rác, chất thải vương vãi trên sàn buồng phẫu thuật; thay bao rác mới, lau sàn bằng hóa chất, bàn mổ, đèn mổ, lau chùi vật dụng, vệ sinh khung cột bao rác trong phòng mổ và các thiết bị y tế xung quanh.	Sau mỗi ca mổ Sau mỗi ca bệnh chuyển khoa		
	Đổ dịch, làm sạch bên trong và ngoài các bình hút dịch trong phòng mổ bằng dung dịch khử khuẩn, thay bình hút dịch mới			
	Vệ sinh tủ thuốc, kệ .. trong phòng phẫu thuật			
	Vệ sinh các ghế trong phòng phẫu thuật (nếu có)			
	Lau khử khuẩn xe tiêm, xe thuốc, nệm, băng ca đón bệnh mổ	Sau mỗi ca, mỗi ngày làm việc		
	Riêng băng ca chuyển bệnh lên các khoa phải vệ sinh khử khuẩn sau mỗi lần chuyển và vệ sinh cây móc dịch truyền			
	Tổng vệ sinh phòng làm việc			
	Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ, rãnh cửa lửa, tẩy sạch vết dơ trên sàn, tường, vách ngăn	1		
	Vệ sinh khu vực rửa tay phẫu thuật (Lavapo, máy rửa tay..) Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào Làm sạch khu vực tủ thay quần áo của PTV	1		

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2 m	1		
	Tổng vệ sinh phòng bằng máy chà sàn, máy hút nước (bệnh viện kết hợp khử khuẩn hấp phòng)		1	
	Lau nhôm, kính, các thanh chắn phía trước và phía sau hành lang có độ cao > 2 m			1
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			2
5. Khu vực phòng làm việc, phòng họp, phòng học, phòng nghỉ, phòng ăn, phòng bảo vệ	<i>Làm sạch các vật dụng, trang thiết bị khác theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng</i>		Đảm bảo duy trì liên tục	
	Thu gom rác và thay túi rác mới	khi đầy $\frac{3}{4}$ túi rác; hoặc 2 lần		
	Lau sàn bằng hóa chất	2		
	Lau sạch mặt ngoài bàn, chân bàn, điện thoại bàn	1		
	Lau sạch mặt ngoài ghế, tủ, kệ, thiết bị văn phòng, tivi	1		
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2m	1		
	Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ, rãnh cửa lửa, tẩy sạch vết dơ trên sàn, tường, vách ngăn	1		
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào		1	
	Lau nhôm, kính, các thanh chắn phía trước và phía sau hành lang có độ cao > 2m			1
	Tổng vệ sinh làm sạch từ trên trần, tường, xuống sàn.			1

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			2
6. Các hội trường				
	Làm sạch theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Thu gom rác và thay túi rác mới	khi đầy $\frac{3}{4}$ túi rác; hoặc 2 lần		
	Lau sàn bằng hóa chất	2		
	Lau chùi các vật dụng, trang thiết bị khác theo yêu cầu và hướng dẫn của khoa phòng	1		
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2m	1		
	Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ, rãnh cửa lùa, tẩy sạch vết dơ trên sàn, tường, vách ngăn		1	
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào		1	
	Lau chùi sạch đồ đạc, điện thoại bàn, các thiết bị văn phòng, bàn, ghế làm việc		1	
	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất			1
	Lau nhôm, kính cso độ cao > 2m			1
	Tổng vệ sinh làm sạch từ trên trần, tường, xuống sàn			1
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			2
7. Các quầy bách hóa, khu vực ăn uống				
	Quét, lau sàn, thu gom rác	2		
	Lau chùi sạch bàn, ghế	2		
	Tẩy sạch vết dơ trên sàn, trên tường, cửa	1		

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất		1	
	Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ, rãnh cửa lùa, tẩy sạch vết dơ trên sàn, tường, vách ngăn		1	
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào		1	
	Tổng vệ sinh làm sạch từ trên trần, tường, xuống sàn.			1
	Lau chùi quạt, quạt thông gió, lỗ thông gió, bóng đèn			2
8. Các nhà vệ sinh	Làm sạch theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Thu gom rác và thay túi rác mới	khí đầy $\frac{3}{4}$ túi rác; hoặc 2 lần		
	Thường xuyên kiểm tra khử mùi hôi và giữ sàn nhà vệ sinh, sảnh luôn sạch và khô; rửa bồn cầu, bồn tiểu, bồn rửa mặt.		24h/24h	
	Đảm bảo sạch, không mùi và luôn khô ráo			
	Đảm bảo sự thông suốt của lỗ thoát nước thải			
	Thay giấy vệ sinh, nước rửa tay hoặc xà phòng rửa tay (do Bệnh viện cung cấp)	1		
	Lau rửa cọ sạch bồn rửa, bồn cầu, bồn tiểu. Lau chùi dụng cụ vệ sinh cố định	3		
	Lau gương soi cửa kính, vách ngăn, cửa các loại	1		
	Rửa, vệ sinh sạch thùng rác	1		
	Tổng vệ sinh làm sạch từ trên trần, tường, xuống sàn	1		
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào		1	

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
9. Khu vực bãi đậu xe cấp cứu xung quanh Toà nhà Trung Tâm Ung Bướu	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất		1	
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			2
	Tẩy sạch các vết dầu nhớt khi có vết dầu nhớt đổ chảy ra bề mặt	ngay khi có yêu cầu (xử lý ngay 24/24)		
10. Khu vực cầu thang bộ và tay vịn	Quét và thu gom rác từ các thùng rác công cộng	4		
	Quét và nhặt lá rơi	4		
	Thường xuyên kiểm tra & quét sạch rác phát sinh	4		
	Lau các bảng hiệu, bảng chỉ dẫn, bình chữa cháy		1	
	Phun rửa bằng máy phun rửa áp lực cao khu vực bãi đậu xe			2
11. Khu vực thang máy	Kiểm tra, giữ sạch cầu thang bộ	24h/24h		
	Làm sạch khu bên dưới cầu thang (gầm cầu thang)	1		
	Tẩy vết dơ trên sàn (kệo cao su...)	1		
	Lau sạch bậc cầu thang, tay vịn cầu thang và các song sắt	1		
	Tổng vệ sinh khu cầu thang và làm sạch bằng hóa chất		1	
12. Các khu vực nội	Kiểm tra vết dơ, giữ sạch, không mùi hôi, khô ráo	24h/24h		
	Lau sàn, tẩy vết dơ trên sàn, tường, vách buồng thang máy (kệo cao su...)	2		
	Lau sạch cửa thang máy, nút, bảng chỉ dẫn	2		
	Chà sàn, tẩy sạch các vết bẩn dính trên sàn		1	
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			1
12. Các khu vực nội	Thu gom rác và thay túi rác mới	khi đầy $\frac{3}{4}$		

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
Khu: <i>Lối đi lại giữa các khoa, phòng, hành lang công cộng, lan can tầng lầu, khu vực sảnh, khu ngồi chờ</i>		túi rác; hoặc 2 lần		
	Vệ sinh, giữ sạch sẽ trong suốt thời gian hoạt động bệnh viện		24h/24h	
	Quét, hút bụi, lau sàn	2		
	Lau sạch tường, cột, tẩy sạch các vết dơ trên sàn, tường	2		
	Lau sạch ghế ngồi chờ, ghế đá, tay vịn và hành lang thang máy	1		
	Vệ sinh các thùng rác công cộng	1		
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2m	1		
	Làm sạch bằng máy chà sàn và hóa chất		1	
	Tổng vệ sinh tường, cột, trần nhà, các bảng treo trên tường		1	
	Làm các bảng hiệu, bảng chỉ dẫn, bình chữa cháy		1	
13. Khu tập trung để chất thải tạm thời trước khi thu gom vận chuyển về nhà rác	Lau nhôm, kính, các thanh chắn phía trước và phía sau hành có độ cao > 2m			1
	Lau sạch quạt thông gió, lỗ thông gió			1
	Lau chùi bên ngoài hệ thống đèn, quạt treo hành lang			2
	Thu gom vận chuyển chất thải về nhà rác	3		
	Vệ sinh thùng rác	1		
14. Khu vực tầng thượng, ban công, mái	Vệ sinh làm sạch khu vực để thùng rác	3		
	Quét, thu gom rác		3	

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
nhà, sê nô				
15. Mặt ngoài tòa nhà có trong khu vực	Vệ sinh với các vị trí cần đu dây	02 lần/năm		
B. TÒA NHÀ 620 NGUYỄN CHÍ THANH				
1. Các phòng khám, các phòng chức năng	Làm sạch theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Đảm bảo trực vệ sinh dọn sạch	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Làm sạch chất tiết, chất thải	ngay khi có yêu cầu (xử lý ngay)		
	Tẩy điểm vết dơ sàn thảm	khi xuất hiện vết dơ (đối với phòng trải thảm)		
	Giặt thảm sàn (nếu phòng trải thảm)	ngay khi có yêu cầu (xử lý ngay)		
	Thu gom rác và thay túi rác mới	khi đầy ¾ túi rác; hoặc ≥ 3 lần		
	Lau sàn bằng hóa chất	≥ 3		
	Lau sạch mặt ngoài bàn, điện thoại bàn; mặt ngoài tủ, ghế, kệ, thiết bị	1		
	Lau sạch	1		
	Làm sạch mặt trên và mặt dưới nệm, giường, khung giường, băng ca, xe lăn	1		
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2 m	1		
	Làm sạch khung xe tiêm, xe thuốc, xe đồ vải	1		
	Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ, rãnh cửa lùa, tẩy sạch vết dơ trên	1		

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
	sàn, tường, vách ngăn			
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào		1	
	Tổng vệ sinh xe tiêm, xe thuốc, xe đồ vải và các thùng rác bao gồm cả thùng rác trên xe tiêm		1	
	Hút thảm sàn (nếu phòng trải thảm)		3	
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			2
	Lau nhôm, kính có độ cao > 2 m			1
	Tổng vệ sinh từ trần nhà, tường, xuống sàn, khử khuẩn			1
Làm sạch các vật dụng, trang thiết bị khác theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng		Đảm bảo duy trì liên tục		
2. Khu vực phòng làm việc, phòng họp, phòng nghỉ, phòng ăn, phòng bảo vệ	Thu gom rác và thay túi rác mới	khí đầy $\frac{3}{4}$ túi rác; hoặc 2 lần		
	Tẩy điểm vết dơ sàn thảm	khi xuất hiện vết dơ (đối với phòng trải thảm)		
	Giặt thảm sàn (nếu phòng trải thảm)	ngay khi có yêu cầu (xử lý ngay)		
	Lau sàn bằng hóa chất	2		
	Lau sạch mặt ngoài bàn, điện thoại bàn	1		
	Lau sạch mặt ngoài ghế, tủ, kệ, thiết bị văn phòng, tivi	1		
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2 m	1		
	Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ, rãnh cửa lùa, tẩy sạch vết dơ trên	1		

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
	sàn, tường, vách ngăn			
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào		1	
	Hút thảm sàn (nếu phòng trải thảm)		3	
	Lau nhôm, kính có độ cao > 2 m			1
	Tổng vệ sinh làm sạch từ trên trần, tường, xuống sàn.			1
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			2
3. Các nhà vệ sinh	Làm sạch theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Thu gom rác và thay túi rác mới	khí đầy $\frac{3}{4}$ túi rác; hoặc 2 lần		
	Thường xuyên kiểm tra khử mùi hôi và giữ sàn nhà vệ sinh, sảnh luôn sạch và khô; rửa bồn cầu, bồn tiểu, bồn rửa mặt.	24h/24h		
	Đảm bảo sạch, không mùi và luôn khô ráo			
	Đảm bảo sự thông suốt của lỗ thoát nước thải	Mỗi ngày		
	Thay giấy vệ sinh, nước rửa tay hoặc xà phòng rửa tay (do Bệnh viện cung cấp)	1		
	Lau rửa cọ sạch bồn rửa, bồn cầu, bồn tiểu. Lau chùi dụng cụ vệ sinh cố định	3		
	Lau gương soi cửa kính, vách ngăn, cửa các loại	1		
	Rửa, vệ sinh sạch thùng rác	1		
	Tổng vệ sinh làm sạch từ trên trần, tường, xuống sàn	1		
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào		1	

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất		1	
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			2
4. Khu vực công cộng: <i>Cổng ra vào, lối xe chạy, bãi đậu xe</i>	Quét và thu gom rác từ các thùng rác công cộng	4		
	Quét và nhặt lá rơi	4		
	Thường xuyên kiểm tra & quét sạch rác phát sinh	4		
	Lau sạch ghế đá	1		
	Lau các bảng hiệu, bảng chỉ dẫn, bình chữa cháy		1	
	Phun rửa khu vực sân trước bằng máy phun rửa áp lực cao			2
5. Khu vực cầu thang bộ và tay vịn	Tẩy sạch khi có vết dầu nhớt chảy ra sàn	ngay khi có yêu cầu (xử lý ngay)		
	Kiểm tra, giữ sạch cầu thang bộ	24h/24h		
	Làm sạch khu bên dưới cầu thang (gầm cầu thang)	1		
	Tẩy vết dơ trên sàn (kệo cao su...)	1		
	Lau sạch bậc cầu thang, tay vịn cầu thang và các song sắt	1		
	Tổng vệ sinh khu cầu thang và làm sạch bằng hóa chất		1	
6. Khu vực thang máy	Kiểm tra vết dơ, giữ sạch, không mùi hôi, khô ráo	24h/24h		
	Lau sàn, tẩy vết dơ trên sàn, tường, vách buồng thang máy (kệo cao su...)	2		
	Lau sạch cửa thang máy, nút, bảng chỉ dẫn	2		
	Chà sàn, tẩy sạch các vết bẩn dính trên sàn		1	

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			1
7. Các khu vực nội khu: <i>Lối đi lại giữa các khoa, phòng, hành lang công cộng, lan can tầng lầu, khu vực sảnh, khu ngồi chờ</i>	Thu gom rác và thay túi rác mới	khí đầy $\frac{3}{4}$ túi rác; hoặc 2 lần		
	Vệ sinh, giữ sạch sẽ trong suốt thời gian trong suốt thời gian Toà nhà hoạt động		24h/24h	
	Tẩy điểm vết dơ sàn thảm		khí xuất hiện vết dơ (đối với phòng trải thảm)	
	Giặt thảm sàn (nếu phòng trải thảm)		ngay khi có yêu cầu (xử lý ngay)	
	Quét, hút bụi, lau sàn bằng hóa chất	2		
	Lau sạch tường, cột, tẩy sạch các vết dơ trên sàn, tường	2		
	Lau sạch ghế ngồi chờ, ghế đá, tay vịn và hành lang thang máy	1		
	Vệ sinh các thùng rác công cộng	1		
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2m	1		
	Làm sạch bằng máy chà sàn và hóa chất		1	
	Tổng vệ sinh tường, cột, trần nhà, các bảng treo trên tường		1	
	Lau các bảng hiệu, bảng chỉ dẫn, bình chữa cháy		1	
	Hút thảm sàn (nếu hành lang trải thảm)		3	
	Lau nhôm, kính, các thanh chắn phía trước và phía sau hành có độ cao > 2m			1
	Lau sạch quạt thông gió, lỗ thông gió			1

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
	Lau chùi bên ngoài hệ thống đèn, quạt treo hành lang			2
8. Khu tập trung để chất thải tạm thời trước khi thu gom vận chuyển về nhà rác	Thu gom vận chuyển chất thải về nhà rác	3		
	Vệ sinh thùng rác	1		
	Vệ sinh làm sạch khu vực để thùng rác	3		
9. Khu vực tầng thượng, ban công, mái nhà, sê nô	Quét, thu gom rác		3	
10. Mặt ngoài tòa nhà có trong khu vực	Vệ sinh với các vị trí cần đu dây	02 lần/năm		

1. Yêu cầu chung

- Tất cả khu vực do đơn vị cung cấp dịch vụ quản lý phải luôn đảm bảo sạch sẽ theo đúng tiêu chuẩn cho từng khu vực.
- Thực hiện phân bổ nhân viên làm sạch và giám sát làm sạch đúng với số lượng đã cam kết cho từng khu vực.
- Thực hiện duy trì vệ sinh liên tục, giữ cho các khu vực luôn sạch sẽ; kiểm tra và vệ sinh ngay khi phát hiện có vấy bẩn trong vòng tối đa 30 phút.
- Trong quá trình thực hiện công tác vệ sinh tại các khoa phòng, thực hiện vệ sinh vào các khoảng thời gian phù hợp, có sự đồng ý của khoa phòng liên quan, không được ảnh hưởng đến công tác khám chữa bệnh.

(Ví dụ: các khoa phòng hành chính hoạt động từ 07h thì công tác vệ sinh ca sáng phải được hoàn tất trước 07h. Các khoa khám bệnh mở khám lúc 06h thì phòng khám phải đảm bảo sạch sẽ trước 06h).

2. Yêu cầu đặc biệt

2.1. Đối với khu nhà vệ sinh:

- Có quy định về thời gian làm vệ sinh trong ngày cho nhân viên vệ sinh, được lưu bằng văn bản, sổ sách.
- Nhân viên làm vệ sinh có ghi nhật ký các giờ làm vệ sinh theo quy định.
- Đối với các nhà vệ sinh công cộng mở cửa 24h/24h: phải có người trực 24h/24h.
- Đối với các nhà vệ sinh tại các khu vực hoạt động trong giờ hành chính: mỗi khu luôn bố trí 1 nhân viên trực làm sạch trong giờ hành chính, thời gian còn lại cho nhân viên duy trì làm sạch.
- Đảm bảo trong nhà vệ sinh không có: nước đọng trên sàn nhà, rác, vết bẩn, mùi hôi, côn trùng.

2.2. Đối với khu điều trị, văn phòng:

- Đảm nhận tất cả các công việc vệ sinh công nghiệp thường qui, trọn gói, chất lượng cao, đúng quy trình cho tất cả các phòng, tòa nhà gồm: sàn nhà, trần nhà, cửa, lan can, hành lang, cầu thang, các loại quạt, bóng đèn, lau cửa kính, giường bệnh, xe đẩy bệnh, tủ đầu giường, bàn tủ làm việc, nhà vệ sinh, máy nước uống, tủ lạnh, mái nhà của tòa nhà, thu gom rác từ các thùng rác khi đến 2/3 thùng, định kỳ vận chuyển rác đến nhà chứa rác bệnh viện (trừ các máy móc trang thiết bị y tế, máy vi tính và máy in)
- Đảm bảo cho các buồng làm việc, buồng bệnh, buồng thủ thuật, buồng vệ sinh và các khu vực công cộng luôn sạch sẽ, trật tự, ngăn nắp theo đúng quy trình kỹ thuật và quy chế quản lý buồng bệnh

2.3. Đối với khu vực vệ sinh ngoại cảnh:

- Đảm nhận tất cả các công việc vệ sinh công nghiệp thường qui, trọn gói, chất lượng cao,

đúng quy trình gồm: quét bụi, rác, lá cây rụng toàn bộ lối đi, ban công, mái vòm, mái nhà, bồn hoa, thu gom rác từ các thùng rác khi đến 2/3 thùng, định kỳ vận chuyển rác đến nhà chứa rác bệnh viện, lau cổng chính, biển báo, bảng logo, bảng chỉ dẫn, lau sạch ghế ngồi chờ, ghế đá, rửa thùng rác, thông rãnh thoát nước để hệ thống thoát nước không bị nghẽn, ngập trong mùa mưa

2.4. Đối với khu vực các mái nhà:

- Tùy tính chất khu vực mà đơn vị cung cấp dịch vụ có kế hoạch vệ sinh mái phù hợp. Đảm bảo không tồn đọng rác dẫn đến gây nghẽn hệ thống thoát nước hoặc gây thấm dột, tràn nước do không đảm bảo công tác vệ sinh mái nhà

2.5. Các yêu cầu đặc biệt đối với phòng bệnh nặng, phòng sản sóc đặc biệt, phòng mổ

- Bàn mổ được lau khử trùng sau khi hộ lý đã dọn dẹp các chất dơ và vật dụng trên bàn.
- Các vật dụng làm vệ sinh trong khu phòng mổ, hồi sức, sản sóc đặc biệt sẽ không mang đi khu vực khác.
- Công việc dọn dẹp vệ sinh sẽ được thực hiện theo lịch công tác và các việc phát sinh hành ngày theo yêu cầu của khoa phòng.
- Công việc vệ sinh sẽ được làm theo thời khóa biểu và theo yêu cầu, sự chỉ dẫn của điều dưỡng trưởng các khoa và quy trình làm sạch của đơn vị cung cấp dịch vụ.
- Khăn lau và đầu lau sàn phải được thay ngay khi dùng làm sạch máu hay dịch bệnh và được thu gom, giặt hấp khử trùng riêng.
- Khăn lau và đầu lau sàn sử dụng cho khu bệnh truyền nhiễm, khu cách ly, phòng sản sóc đặc biệt chỉ sử dụng riêng cho khu vực này không đem sử dụng cho khu vực khác trong bệnh viện.
- Nước và hóa chất sau khi làm vệ sinh phải thu dọn và tiêu hủy đúng chỗ quy định.

III. PHÂN CHIA DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ, BỐ TRÍ NHÂN SỰ, THỜI GIAN LÀM VIỆC, TẦN SUẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH:

Yêu cầu chung:

- Bố trí nhân sự đáp ứng các yêu cầu đặc thù của từng khoa phòng, Đề án cải tiến môi trường của Bệnh viện Chợ Rẫy - Xem tài liệu đính kèm.
- Thời gian làm việc: Thứ 2 đến Chủ Nhật, kể cả ngày lễ, tết. Giờ làm việc có thể bắt đầu sớm hơn nếu khoa phòng có yêu cầu và có thể kéo dài nếu còn bệnh nhân khám chữa bệnh.
- Thời gian lấy rác:

Khu vực	Thời gian thu gom
Tòa nhà D (Trung tâm ung bướu):	
Tầng hầm 2	07h-08h, 16h-17h khi khoa phòng có yêu cầu
Tầng hầm 1, Tầng lửng, Tầng 11 (lầu 10), Tầng 12 (lầu 11), Tầng 13 (lầu 12)	08h-09h, 15h-16h khi khoa phòng có yêu cầu
Tầng 1 (trệt)	06h-18h khi khoa phòng có yêu cầu
Tầng 2 (lầu 1), tầng 4 (lầu 3), tầng 5 (lầu 4), tầng 6 (lầu 5), tầng 7 (lầu 6)	04h30-07h, 10h-11h, 14h-16h khi khoa phòng có yêu cầu
Tầng 3 (lầu 2)	07h-08h, 10h-11h, 14h-16h khi khoa phòng có yêu cầu
Tầng 8 (lầu 7)	07h-08h, 10h30-11h, 15h-16h khi khoa phòng có yêu cầu
Tầng 9 (lầu 8), tầng 10 (lầu 9)	08h-09h, 16h-17h khi khoa phòng có yêu cầu
Tòa nhà 620	07h-08h, 14h30-15h30 khi khoa phòng có yêu cầu

BẢNG BỐ TRÍ CÔNG TÁC VỆ SINH CÔNG NGHIỆP KHU VỰC 4

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY					
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h	5h30-16h30	5h30-17h30
I	TÒA NHÀ D											
1	Tầng hầm 2: Khoa Xạ trị											
1.1	Phòng khám, phòng CT, phòng xạ trị, nhà vệ sinh		843		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				2 (Y/C NV có mặt đến 18h)		
1.2	Phòng hành chính, phòng giao ban, phòng họp, phòng bác sĩ, phòng điều dưỡng, phòng nghỉ nhân viên, phòng lập kế hoạch, hành lang, cầu thang, thang máy.			680	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần						
2	Tầng hầm 1: Ban Quản lý Dự Án, Phòng Quản trị (Tổ Điện lạnh)											
2.1	Nhà vệ sinh		11		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần						
2.2	Ban quản lý dự án, Phòng Quản trị (Tổ Điện lạnh), phòng máy, nhà xe, cầu thang.			1.292	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				1		
3	Tầng 1 (Trệt): Sảnh tiếp nhận											
3.1	Phòng DSA	58			Tẩy sạch + khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần	2	1				
3.2	Phòng MRI, Phòng CT, Phòng X-quang, Nhà vệ sinh		243		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				1		

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY					
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h	5h30-16h30	5h30-17h30
3.3	Sảnh tiếp nhận, phòng tiếp nhận bệnh nhân, phòng điều dưỡng, quầy viện phí, nhà thuốc, căn tin, hành lang, thang máy, khuôn viên xung quanh			1.849	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần						
3.4	Nhà vệ sinh công cộng trật		33		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				1		
4	Tầng lửng											
4.1	Phòng khám nội soi, nhà vệ sinh		243		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				1		
4.2	Đơn vị đầu thầu, công xa, công nghệ thông tin, hành lang, cầu thang bộ			519	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				1		
5	Tầng 2 (Lầu 1): Khoa khám bệnh và khối kỹ thuật											
5.1	Phòng lấy máu, Phòng nội soi	203			Tẩy sạch + khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần	2			2 (Y/C NV có mặt đến 18h)		
5.2	Phòng khám, Phòng siêu âm, Phòng X-quang, Phòng xét nghiệm		476		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần						
5.3	Phòng điều dưỡng, phòng làm việc, phòng lấy kết quả máu, hành lang, phòng thu phí			585	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần						
5.4	Nhà vệ sinh		50		Tẩy sạch +	2 lần/ca và				1 (Y/C		

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY					
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h	5h30-16h30	5h30-17h30
					khử khuẩn	khi cần				NV có mặt đến 18h)		
6	Tầng 3 (Lầu 2): Khoa phẫu thuật Gây mê hồi sức, Khoa Huyết Học – Đơn vị Ghép tế bào gốc											
6.1	Khoa phẫu thuật Gây mê hồi sức											
6.1.1	Phòng phẫu thuật, Phòng hậu phẫu	227			Tẩy sạch + khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần						
6.1.2	Nhà vệ sinh		38		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần						
6.1.3	Phòng hành chính, phòng giao ban, phòng bác sĩ trưởng khoa, phòng điều dưỡng nam, phòng điều dưỡng nữ, phòng thay đồ nam, phòng thay đồ nữ, phòng ăn			321	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần	1	1		1 (Y/C NV có mặt đến 18h) Bố trí khi có yêu cầu		
6.1.4	Hành lang, hành lang bên trong phòng mổ		220		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần						
6.2	Khoa huyết học - Đơn vị Ghép tế bào gốc											
6.2.1	Phòng bệnh + phòng vệ sinh, nhà vệ sinh		160		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần	1	1				
6.2.2	Phòng hành chánh, phòng họp, phòng phó trưởng khoa, phòng tiếp			348	Tẩy sạch	2 lần/ca và						

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY					
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h	5h30-16h30	5h30-17h30
	nhận, phòng điều dưỡng nữ, phòng điều dưỡng nam, phòng thay đồ nam, phòng thay đồ nữ, hành lang					khi cần						
7	Tầng 4 (Lầu 3): Khoa Hồi Sức Cấp Cứu Khu D, Khoa Huyết Học (Đơn vị Sinh học Phân tử – Di truyền), Tiếp liệu thanh trùng, Văn phòng trung tâm											
7.1	Khoa hồi sức cấp cứu Khu D											
7.1.1	Phòng bệnh, phòng cách ly, phòng đồ dịch bệnh nhân	169			Tẩy sạch + khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần						
7.1.2	Phòng rửa dụng cụ, nhà vệ sinh		91		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần						
7.1.3	Phòng hành chánh, phòng giao ban, phòng bác sĩ nam, phòng bác sĩ nữ, phòng điều dưỡng nữ, phòng điều dưỡng nam, phòng ăn, phòng thuốc, hành lang, cầu thang bộ, thang máy			374	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần	1	1	1	3		
7.2	Khoa Huyết Học – Đơn vị Sinh học Phân tử – Di truyền, Tiếp liệu thanh trùng, Văn phòng trung tâm											
7.2.1	Phòng dụng cụ vô trùng	81			Tẩy sạch + khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần						
7.2.2	Nhà vệ sinh, khu vực đơ		84		Tẩy sạch +	2 lần/ca và						

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY					
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h	5h30-16h30	5h30-17h30
					khử khuẩn	khí cần						
7.2.3	Giải phẫu bệnh, bộ phận hóa mô miễn dịch sinh học phân tử - di truyền		260		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khí cần						
7.2.4	Văn phòng, Hành lang			255	Tẩy sạch	2 lần/ca và khí cần						
8	Tầng 5 (Lầu 4): Khoa Huyết Học – Điều trị nội trú											
8.1	Phòng hồi sức cấp cứu	65			Tẩy sạch + khử khuẩn	2-3 lần/ca và khí cần						
8.2	Phòng trị liệu, phòng thủ thuật, phòng rửa dụng cụ, phòng bệnh, nhà vệ sinh		596		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khí cần						
8.3	Phòng hành chánh, phòng họp, phòng điều dưỡng trưởng, phòng bác sĩ trực, phòng điều dưỡng nam, phòng điều dưỡng nữ, phòng bác sĩ trưởng khoa, hành lang, cầu thang bộ.			653	Tẩy sạch	2 lần/ca và khí cần	2	1	1			
9	Tầng 6 (Lầu 5): Khoa Điều Trị Triệu Chứng Giảm nhẹ											
9.1	Phòng hồi sức cấp cứu	65			Tẩy sạch + khử khuẩn	2-3 lần/ca và khí cần	2	1				
9.2	Phòng thủ thuật, phòng dụng cụ,		596		Tẩy sạch +	2 lần/ca và						

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY					
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h	5h30-16h30	5h30-17h30
	phòng bệnh, nhà vệ sinh					khử khuẩn	khí cần					
9.3	Phòng hành chánh, phòng điều dưỡng trưởng, phòng bác sĩ trực, phòng giao ban, phòng điều dưỡng nam, phòng điều dưỡng nữ, phòng ăn, hành lang, cầu thang.			653	Tẩy sạch	2 lần/ca và khí cần						
10	Tầng 7 (Lầu 6): Khoa U Gan											
10.1	Hội sức cấp cứu	65			Tẩy sạch + khử khuẩn	2-3 lần/ca và khí cần						
10.2	Phòng hội chẩn, phòng thủ thuật, phòng chờ thủ thuật, phòng bệnh, nhà vệ sinh		596		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khí cần	2	1				
10.3	Phòng hành chánh, phòng điều dưỡng trưởng, phòng điều dưỡng, phòng bác sĩ, phòng y cụ, hành lang, cầu thang bộ			653	Tẩy sạch	2 lần/ca và khí cần						
11	Tầng 8 (Lầu 7): Đơn vị Tuyến vú, Khoa Tạo hình thẩm Mỹ, Khoa Gây mê hồi sức (phòng mổ)											
11.1	Hội sức cấp cứu	65			Tẩy sạch + khử khuẩn	2-3 lần/ca và khí cần	3	1				
11.2	Phòng hội chẩn, phòng thủ thuật, phòng bệnh, nhà vệ sinh		596		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khí cần						

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY					
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h	5h30-16h30	5h30-17h30
11.3	Phòng hành chánh, phòng bác sĩ, phòng điều dưỡng, phòng họp, hành lang, cầu thang bộ			653	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần						
12	Tầng 9 (Lầu 8): Khoa Nội Thận											
12.1	Phòng khám, phòng thủ thuật, phòng bệnh, nhà vệ sinh; Phòng lọc thận; Phòng thăm phân, nhà vệ sinh bệnh nhân		661		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần	2	1				
12.2	Phòng hành chánh, phòng giao ban, phòng bác sĩ, phòng điều dưỡng, phòng trị liệu, hành lang, cầu thang bộ			653	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần						
13	Tầng 10 (Lầu 9): Dược – Phòng pha chế thuốc, Khoa Hóa Trị - Đơn vị điều trị trong ngày											
13.1	Phòng pha chế thuốc	95			Tẩy sạch + khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần				2 (Y/C NV có mặt đến 18h)		
13.2	Khoa Hóa Trị - Đơn vị điều trị trong ngày											
13.2.1	Khu điều trị 1, Khu điều trị 2	268			Tẩy sạch + khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần						
13.2.2	Phòng hội chẩn, phòng thủ thuật, phòng bệnh, nhà vệ sinh.		259		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần						
13.2.	Phòng hành chánh, phòng tiếp nhận,			692	Tẩy sạch	2 lần/ca và						

[illegible]

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY					
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h	5h30-16h30	5h30-17h30
16.1	Nhà vệ sinh		10		Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				1		
16.2	Văn phòng đơn vị an toàn bức xạ, Kho Tài chính kế toán, Kho Nhận bệnh, hành lang, Sân thượng			414	Tẩy sạch + khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần						
II	TÒA NHÀ 620											
1	Khu HECI											
1.1	½ Tầng hầm: Phòng chụp MRI			210	Tẩy sạch	2 lần/ ngày và khi cần						
1.2	½ Tầng 1 (trệt) : nhận bệnh, hướng dẫn, thu phí		210		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ ngày và khi cần						
1.3	½ Tầng 4 : Phòng chụp XQ, phòng đọc phim, Phòng ăn, Phòng Điều dưỡng trưởng, phòng ăn của khách			210	Tẩy sạch	2 lần/ ngày và khi cần						
1.4	Tầng 5: Phòng nội soi, lấy máu	74			Tẩy sạch + Khử khuẩn	2-3 lần/ ngày và khi cần					3	
1.5	Tầng 5: Siêu âm , điện tim , đo thị lực mắt, nhà vệ sinh		88		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ ngày và khi cần						
1.6	Tầng 5:Nhà vệ sinh		36		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ ngày và khi cần						
1.7	Tầng 5: Cầu thang, thang máy,			222	Tẩy sạch	2 lần/ ngày						

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY					
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h	5h30-16h30	5h30-17h30
	Sảnh, hành lang, phòng bác sĩ					và khi cần						
1.8	Tầng 6: Phòng nghỉ bác sĩ, bàn hướng dẫn, phòng chờ của khách			420	Tẩy sạch	2 lần/ ngày và khi cần						
1.9	Tầng 7: Sân thượng, máy móc			420	Tẩy sạch	2 lần/ ngày và khi cần						
2	Khu khám theo yêu cầu											
2.1	Ngoại cảnh:											
2.1.1	Ngoại cảnh: khu để xe nhân viên, khuôn viên trước cổng			207	Tẩy sạch	2 lần/ ngày và khi cần						
2.1.2	Ngoại cảnh: khu thùng rác		4		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ ngày và khi cần						
2.2	½ Tầng hầm : kho để dụng cụ đồ sạch, phòng bảo vệ			210	Tẩy sạch	2 lần/ ngày và khi cần						
2.3	½ Tầng 1 (trệt) : hướng dẫn , thu phí			210	Tẩy sạch	2 lần/ ngày và khi cần						
2.4	Tầng lửng: Khoa Thẩm mỹ											
2.4.1	Phòng khám		27		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ ngày và khi cần						
2.4.2	Phòng họp, nghỉ của Bác sĩ			36	Tẩy sạch	2 lần/ ngày và khi cần						
2.4.3	Nhà vệ sinh dành cho khách hàng, nhân viên		16		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ ngày và khi cần						

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY							
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h	5h30-16h30	5h30-17h30		
2.4.4	Cầu thang, thang máy, Sảnh, hành lang, phòng kỹ thuật			186	Tẩy sạch	2 lần/ ngày và khi cần								
2.5	Tầng 2													
2.5.1	Phòng nhân viên			38	Tẩy sạch	2 lần/ ngày và khi cần								
2.5.2	PK siêu âm		42		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ ngày và khi cần								
2.5.3	PK test covid, Phòng lấy máu, Phòng xét nghiệm	98			Tẩy sạch + Khử khuẩn	2-3 lần/ ngày và khi cần								
2.5.4	Cầu thang, thang máy, Sảnh, hành lang, phòng kỹ thuật			206	Tẩy sạch	2 lần/ ngày và khi cần								
2.5.5	Nhà vệ sinh		36		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ ngày và khi cần								
2.6	Tầng 3													
2.6.1	Tầng 3: Phòng nhân viên , phòng hồ sơ , phòng chờ bệnh			116	Tẩy sạch	2 lần/ ngày và khi cần								
2.6.2	Tầng 3: PK phụ khoa , Phòng khám bác sĩ		67		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ ngày và khi cần								
2.6.3	Cầu thang, thang máy, Sảnh, hành lang, phòng kỹ thuật			201	Tẩy sạch	2 lần/ ngày và khi cần								
2.6.4	Nhà vệ sinh		36		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ ngày và khi cần								

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY					
		CAO	TB	THẤP			05h- 16h	16h- 22h	22h- 05h	06h- 16h	5h30- 16h30	5h30- 17h30
2.7	½ Tầng 4 : 5 phòng ăn nhân viên			210	Tẩy sạch	2 lần/ ngày và khi cần						
III	Công việc chung cho khu vực											
1	Công nhân hỗ trợ cho nhà vệ sinh các lầu tòa nhà D									3		
2	Vệ sinh mái			1.737	Quét thu gom rác	1 lần/tuần hoặc tháng và khi có yêu cầu				6		
3	Công tác tổng vệ sinh định kỳ											
3.1	Vệ sinh khuôn viên xung quanh, cửa ra vào, cửa sổ, rãnh cửa lửa, tường, vách ngăn, mặt ngoài tủ, ghế, kệ, chà sàn,..				Tẩy sạch + khử khuẩn	1 lần/tuần và khi có yêu cầu						
3.2	Vệ sinh lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn, nhôm kính độ cao > 2m, hút mạng nhện, hút nước, quét hút trần,....				Tẩy sạch + khử khuẩn	1 lần/ tháng hoặc khi có yêu cầu						
4	Vận chuyển rác						3					
5	Cán bộ quản lý chung									1		
6	Cán bộ giám sát						2	1				
7	Nhân viên kho						1	1	1			
	TỔNG CỘNG	1.533	6.772	17.917								

IV. HÓA CHẤT SỬ DỤNG:

Cung cấp kịp thời, đầy đủ hoá chất phục vụ công tác làm sạch 24h/24h.

Hóa chất phải được đựng trong chai/ bình chứa có nhãn mác

Nêu rõ các loại hóa chất sẽ sử dụng. Hóa chất sử dụng để vệ sinh phải trong danh mục phép sau:

Sử dụng lau chùi:

- Nhóm Amonium bậc 4 (Surfanios, future DC1, Forward DC, Stride Floral DC) nồng độ theo nhà sản xuất.
- Nhóm Amonium bậc 4 kết hợp với cồn (Meliseptol, Caviwipes 1,2,3)
- Nhóm chlorine hoạt tính (Presept, chloramine B) nồng độ sử dụng theo quy trình thực hành vệ sinh môi trường bề mặt sơ sở y tế.
- Hóa chất làm sạch nhà vệ sinh: thành phần Axit photpho, amonium bậc 4

Sử dụng phun xịt:

- Dung dịch hydrogen peroxide (Sanosil, Noocolyse) nồng độ sử dụng 0.5%

V. MÁY MÓC, TRANG THIẾT BỊ

- Cung cấp kịp thời, đầy đủ thiết bị máy móc phục vụ công tác làm sạch 24h/24h.
- Độ ồn của thiết bị máy móc $\leq 70\text{dB}$, nằm trong giới hạn cho phép sử dụng trong Bệnh viện. Đảm bảo thiết bị máy móc còn trong tình trạng hoạt động tốt (không phát sinh tiếng ồn quá mức quy định, đảm bảo tính chuyên nghiệp...)
- Số lượng máy móc, trang thiết bị tối thiểu đơn vị cung cấp dịch vụ phải trang bị cho công tác làm sạch, cụ thể:

Tên thiết bị	Số lượng	Tên thiết bị	Số lượng
Máy chà sàn liên hợp	04	Máy hút bụi khô	08
Máy chà sàn một mâm	07	Máy phun rửa áp lực	03
Máy hút bụi khô/ướt (máy hút nước)	08		

VI. DỤNG CỤ, VẬT TƯ TIÊU HAO

- Cung cấp kịp thời, đầy đủ các vật dụng thường xuyên, vật tư tiêu hao phục vụ công tác làm sạch 24h/24h.
- Thực hiện đúng quy trình làm sạch, quy trình phân loại, thu gom và vận chuyển chất thải phù hợp (cụ thể cho: ICU, buồng bệnh thông thường, buồng bệnh nặng, nhà vệ sinh, ngoại cảnh, sảnh nhận bệnh, khu khám bệnh, phòng khám, khu hành chính, thang máy...)

cho từng khu vực đúng theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT (ký ngày 26/11/2021), Quyết định số 3916/QĐ-BYT (ký ngày 28/08/2017), Quyết định số 468/QĐ-BYT (ký ngày 19/02/2020), Đề án cải tiến môi trường của Bệnh viện Chợ Rẫy (xem tài liệu đính kèm).

- Tất cả các dụng cụ, vật tư tiêu hao phải được trang bị riêng cho từng khu vực theo phân loại môi trường bề mặt của Quyết định số 3916/QĐ-BYT.
 - + Đầu lau, khăn lau: phải sử dụng loại đầu lau, khăn lau sợi sinh học, đảm bảo còn chất lượng tốt. Đầu lau, khăn lau dơ phải được thu gom, giặt sạch, xử lý đúng quy trình sau khi lau (giặt riêng theo từng loại nhiễm và không nhiễm). Đầu lau, khăn lau hư phải được thay mới. Trước khi sử dụng, đầu lau, khăn lau phải khô ráo. Thay mới đầu lau mỗi 03 tháng. Nếu trúng thầu, khi bắt đầu hợp đồng mới phải sử dụng toàn bộ đầu lau mới. Có khăn lau dùng 1 lần để xử lý máu, dịch tiết bị đổ trên bề mặt. Sử dụng khăn lau riêng cho từng khu vực và cho từng giường bệnh.
 - + Các loại mốp, khăn, xô, thùng và túi đựng chất thải: thực hiện phân loại màu theo quy định và theo khu vực. Mỗi mốp sạch chỉ được sử dụng cho 20m² (phòng thường) và 10 m² (phòng mổ và phòng hồi sức)
 - + Không tái xử lý, không tái sử dụng khăn, mốp với các ca bệnh truyền nhiễm, đa kháng, cần loại bỏ sau mỗi lần sử dụng.
 - + Trên mỗi xe làm vệ sinh phải có bảng ghi nồng độ hóa chất và phân loại màu tải lau khăn lau phù hợp từng khu vực
 - + Xe làm vệ sinh phải đạt chuẩn (Vắt tải khô ráo). Tải sau khi giặt phải thật khô.
 - + Bao rác: đơn vị cung cấp dịch vụ phải trang bị bao rác phân huỷ sinh học khi cung cấp dịch vụ vệ sinh cho bệnh viện.
- Trong khu vực phẫu thuật, các bình dạng phun xịt không được sử dụng nhằm tránh nguy cơ hỏa hoạn, phải sử dụng khăn lau bề mặt chuyên dụng dùng 1 lần.
- Danh sách dụng cụ vệ sinh cơ bản, vật tư tiêu hao cần trang bị, bao gồm tối thiểu các loại:

TT	Tên dụng cụ vệ sinh cơ bản, vật tư tiêu hao	TT	Tên dụng cụ vệ sinh cơ bản, vật tư tiêu hao
1	Xe trolley (xe đẩy làm vệ sinh phòng): có trang bị đồ vắt tải lau (vắt khô), trên xe có thùng để rác sinh hoạt, có ngăn đựng tải sạch, túi đựng tải dơ, có ngăn đựng chai/ bình chứa hóa chất	10	Cây inox đẩy nước
2	Bao đựng rác các loại	11	Cây lau sàn
3	Biển báo wet floor (sàn nhà còn ướt)	12	Cây pole (cây nối dài lau kính)
4	Bộ đu dây	13	Chổi, ky hốt rác, cây gấp rác

TT	Tên dụng cụ vệ sinh cơ bản, vật tư tiêu hao	TT	Tên dụng cụ vệ sinh cơ bản, vật tư tiêu hao
5	Bộ dụng cụ lau kính/ tường gạch men	14	Khăn, chai xịt, các dụng cụ khác
6	Các dụng cụ bảo hộ như: găng tay cao su, khẩu trang y tế....	15	Miếng chà sàn
7	Cây chà bồn cầu, cây thụt bồn cầu	16	Rulo dây điện (Ổ cắm điện)
8	Cây đẩy bụi	17	Thang nhôm
9	Cây flatmop (cây lau sàn) + đầu lau	18	Thùng vắt nước

